

Số: /KH-CTHADS

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trong cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024; Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 22/01/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2024 của Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bám sát mục tiêu, yêu cầu và tiến độ của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; phát huy tinh thần đoàn kết, chung tay, chung sức tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 theo chủ đề “Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu được giao, góp phần thúc đẩy thực hiện xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số để thực hiện có hiệu quả Đề án 06.

2. Yêu cầu

Quá trình tổ chức thực hiện Đề án 06 phải bám sát sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Đề cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Lãnh đạo các đơn vị cần xác định nhiệm vụ chuyển đổi số là một trong những nội dung quan trọng, xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm,

xuyên suốt cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả chuyển đổi số. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu và chất lượng công chức trong cơ quan, đơn vị. Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai tới toàn thể công chức, người lao động trong đơn vị các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của quốc gia, của tỉnh và của ngành về chuyển đổi số; tính tất yếu, lợi ích trước mắt và lâu dài của việc chuyển đổi số, tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của công chức, người lao động, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số trong các cơ quan THADS của tỉnh.

3. Bảo đảm các điều kiện về trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, nhân lực, kinh phí để phục vụ chuyển đổi số

- Trang bị máy vi tính cho 100% công chức; trang bị máy scan tài liệu chuyên dùng hoặc máy có chức năng scan tài liệu để thực hiện việc số hóa hồ sơ, tài liệu giấy cho các cơ quan THADS.

- Phân đầu nâng cao tỷ lệ máy tính của các đơn vị được trang bị phần mềm diệt virus bản quyền có trả phí. Bảo đảm đơn vị có mạng LAN, 100% số máy tính được kết nối mạng Internet (trừ các máy tính xử lý tài liệu mật theo quy định).

- Triển khai sử dụng dịch vụ trên hạ tầng điện toán đám mây khi có hướng dẫn chỉ đạo của Tổng cục THADS; các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng và độ tin cậy số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Bố trí công chức kiêm nhiệm tại Cục và các Chi cục tham mưu giúp lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị; cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác, cập nhật kiến thức mới về công nghệ thông tin, phần mềm, ứng dụng; các lớp đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật, công nghệ số trong chuyển đổi số.

- Bố trí kinh phí hợp lý cho công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng tại đơn vị.

4. Về công tác số hóa tài liệu về THADS

Lãnh đạo các đơn vị chỉ đạo Chấp hành viên, công chức có liên quan thực hiện việc số hóa các hồ sơ THADS để xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử về THADS, đáp ứng nhu cầu quản lý, khai thác, kết nối, tích hợp dữ liệu trong công tác THADS.

5. Triển khai chính quyền số trong hoạt động của các cơ quan THADS

- Triển khai thực hiện dịch vụ tư pháp công trực tuyến thu, nộp tạm ứng án phí, lệ phí tòa án trên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo hướng dẫn chỉ đạo

của Tổng cục THADS. Tiếp tục thực hiện thí điểm tại 05 Chi cục THADS huyện, thành phố.

- 100% lãnh đạo, công chức được cấp và sử dụng chứng thư số, chữ ký số, hệ thống thư điện tử công vụ của Bộ Tư pháp trong công việc.

- Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử đạt 100% (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Thực hiện văn bản ký số và quản lý bằng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, liên thông với các sở, ban, ngành của tỉnh.

- Triển khai thực hiện công tác quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu Thi hành án dân sự để tích hợp với các cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS.

6. Triển khai hiệu quả các phần mềm đã được trang cấp

Vận hành, khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm: Phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS; Phần mềm quản lý cán bộ và các chức danh tư pháp; Phần mềm hỗ trợ trực tuyến THADS; Phần mềm cơ sở dữ liệu điện tử về thông tin người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành; Phần mềm kế toán nghiệp vụ THADS; Phần mềm tổng hợp kế toán hành chính sự nghiệp; Phần mềm quản lý văn bản và điều hành và các phần mềm khác được trang cấp theo kế hoạch, đề án của Tổng cục.

7. Vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử của Cục

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế hoạt động và vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh; cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP; nâng tỷ lệ khai thác, cập nhật và truy cập của công chức, người lao động, tăng cường viết tin, bài, đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành trên Trang thông tin điện tử Cục THADS.

8. Về đảm bảo an toàn thông tin mạng

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, nhất là triển khai, phổ biến Luật an ninh mạng, Luật bảo vệ bí mật nhà nước... để thực hiện an toàn an ninh mạng trên tài khoản phần mềm, ứng dụng.

- Thiết lập chế độ tự động cập nhật bản vá lỗi hỏng bảo mật cho phần mềm hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng được cài đặt trên máy tính. Thiết lập mật khẩu truy cập đủ mạnh cho Hệ thống mạng không dây (Wifi).

- Cài đặt phần mềm phòng, chống virus, mã độc cho các máy tính, đồng thời đảm bảo các phần mềm phòng, chống virus, mã độc này luôn được cập nhật khả năng nhận dạng virus, mã độc mới.

9. Công tác khác trong ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

- Công chức, người lao động trong các cơ quan Thi hành án dân sự tích cực sử dụng và khai thác ứng dụng VneID ở mức độ 2 và ứng dụng VssID để tham gia quá trình khám, chữa bệnh BHXH, ID Tuyên Quang...; trao đổi thông tin 100% trên môi trường mạng qua các ứng dụng, phần mềm được trang cấp (phần mềm Hệ thống văn bản và điều hành, thư điện tử, nhóm zalo...) (trừ văn

bản, thông tin mật); triển khai sử dụng thông tin, giấy tờ tích hợp trên ứng dụng VNeID trong hệ thống THADS.

- Tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công của tỉnh, đặc biệt là 25 nhóm dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và nhóm dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham gia các giao dịch điện tử, thực hiện việc thanh toán chi tiêu cá nhân, gia đình không dùng tiền mặt, thực hiện nộp hồ sơ, các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công Bộ Công an...

- Triển khai tuyên truyền thực hiện tốt 42 mô hình điểm theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 13/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các mô hình điểm nhằm thúc đẩy Đề án 06 của Chính phủ tại tỉnh Tuyên Quang.

- Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hoá các thủ tục hành chính, giấy tờ có liên quan đến công dân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi lĩnh vực ngành quản lý. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, đổi mới phương thức làm việc theo hướng hiện đại. Thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ theo phụ lục tại Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

10. Công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện văn bản

Tham gia ý kiến đối với các văn bản về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Rà soát các văn bản lĩnh vực THADS, theo dõi THAHC có liên quan đến việc cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư, để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung không phù hợp. Góp ý xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật quy định về kết nối dữ liệu dân cư với dữ liệu các bộ, ngành phục vụ triển khai Đề án 06 (khi có yêu cầu).

11. Công tác phối hợp

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị tại địa phương trong công tác đẩy mạnh, phát triển, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD, tài khoản định danh điện tử nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục, Chi cục trưởng Chi cục THADS các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham mưu, triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng công việc. Trong quá trình thực hiện cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan, nếu có vướng mắc, khó khăn thì kịp thời phản ánh, kiến nghị về Cục để được hướng dẫn giải quyết.

2. Giao Văn phòng Cục có trách nhiệm tham mưu giúp lãnh đạo Cục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực Kế hoạch này, định kỳ báo cáo gửi Công an tỉnh (*cơ quan thường trực tổ công tác Đề án 06*) theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn khác được hỗ trợ (nếu có)/.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS
- UBND tỉnh
- Công an tỉnh;
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Chi cục THADS các huyện, thành phố (để t/hiện);
- Các đơn vị thuộc Cục (để t/hiện);
- Trang TTĐT của Cục (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Minh).

(để b/cáo);

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phan Thị Mai Thảo